

Bản án số: 82/2018/HS-ST
Ngày 10-8-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - TP. ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Mai

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Xuân Phi

Bà Lê Thị Nhớ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Nhị Tứ - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Tráng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2018/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **67/2018/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2018** đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị L; Tên gọi khác: không; Sinh năm 1981 tại TP Đà Nẵng;

Nơi cư trú: Tổ 86, phường Đ, quận K, TP. Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 03/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Con bà Đinh Thị H (không rõ tên cha); Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; bị cáo có chồng là Trần Văn D và 04 con (lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2014);

Tiền án, tiền sự: Chưa;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24-10-2017; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng; có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Đình Nh; Tên gọi khác: không; Sinh năm 1994 tại TP Đà Nẵng;

Nơi cư trú: Tổ 01, phường Đ, quận K, TP Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Con ông Nguyễn Đình S và bà Đặng Thị S1; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất;

Tiền án, tiền sự: Chưa;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04-8-2017 đến ngày 27-10-2017, được thay thế biện pháp ngăn chặn Tạm giam bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tiếp tục bị bắt tạm giam từ ngày 02-3-2018; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng; có mặt tại phiên tòa.

3. Võ Minh T; Tên gọi khác: không; Sinh năm 1984, tại tỉnh Đồng Tháp;

Nơi cư trú: Ấp M, Xã Th, huyện L, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Con ông Võ Văn H và bà Nguyễn Thị G; Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ tư; bị cáo có 01 con (sinh năm 2007);

Tiền án, tiền sự: Chưa;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 31-01-2018; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng; có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

1. Ông Hồ Ngọc Th1, sinh năm: 1970; Địa chỉ: Tổ 86, phường Đ, quận K, thành phố Đà Nẵng; có mặt tại phiên tòa.

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho người bị hại ông Hồ Ngọc Th1 có ông Trần Văn H1 - Luật sư thuộc Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên Hoa Tiêu; Địa chỉ: 271 đường L, thành phố Đà Nẵng; có mặt tại phiên tòa.

2. Ông Hồ Ngọc Th2, sinh năm: 1964; Địa chỉ: Tổ 86, phường Đ, quận K, thành phố Đà Nẵng; có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Văn Hữu T1 (Vui), sinh năm 1979; Địa chỉ: Tổ 51, phường Đ, quận K, thành phố Đà Nẵng; vắng mặt tại phiên tòa.

2. Chị Trần Thị H2, sinh ngày 04-11-2000; Có người đại diện hợp pháp là: Địa chỉ: Ông Trần Văn D, sinh năm 1975; Cùng địa chỉ: Tổ 86, phường Đ, quận K thành phố Đà Nẵng; đều có mặt tại phiên tòa.

3. Anh Hồ Ngọc L1, sinh năm 1997; Địa chỉ: Tổ 86, phường Đ, quận K, thành phố Đà Nẵng; có mặt tại phiên tòa.

4. Anh Hồ Ngọc L2, sinh năm 1998; Địa chỉ: Tổ 86, phường Đ, quận K, thành phố Đà Nẵng; có mặt tại phiên tòa.

5. Anh Hồ Ngọc L3, sinh năm 1992; Địa chỉ: Tổ 86, phường Đ, quận K, thành phố Đà Nẵng; có mặt tại phiên tòa.

6. Bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1972; Địa chỉ: Tổ 86, phường Đ, quận K, thành phố Đà Nẵng; có mặt tại phiên tòa.

7. Ông Trần Văn D, sinh năm 1975; Địa chỉ: Tổ 86, phường Đ, quận K, thành phố Đà Nẵng; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 06 giờ 30 phút ngày 03-8-2017, ông Hồ Ngọc Th1 đang uống cà phê tại quán của ông Lê Văn H3 (tại tổ 86, phường Đ, quận K, Thành phố Đà Nẵng); do có mâu thuẫn với nhau từ trước, khi Nguyễn Thị L thấy ông Th1 thì chửi bới rồi dùng mũ bảo hiểm đánh ông Th1 nhưng không trúng. Khi ông Th1 và L đang xô xát, giằng co thì bà Nguyễn Thị T2 (là vợ ông Th1) chạy đến dùng tay chân đánh nhau với L; thấy vậy, Văn Hữu T1 (là bạn của L) vào can ngăn nên L về nhà lấy hung khí. Lúc này, Võ Minh T cùng với Trần Thị H2 (là con gái L, người yêu của T) và Nguyễn Đình Nh (cháu gọi L bằng Cô) nghe tin, đi xe máy về thấy sự việc thì T xông vào dùng tay trái kéo ông Th1 ra ngoài; Nh dùng tay và chân đánh vào người ông Th1.

Khi thấy sự việc trên, người nhà của ông Th1 là Hồ Ngọc L2 cầm 01 cây gỗ hình chữ nhật dài khoảng 60 cm; Hồ Ngọc L1 cầm 01 ống nhựa dài khoảng 02m; Hồ Ngọc L3 cầm 01 thanh sắt dài khoảng 65cm chạy đến. Nh thấy vậy bỏ chạy về nhà bà L. L3 cầm cây sắt đánh T 02 cái trúng cằm tay phải và vùng đỉnh - thái dương gây thương tích sau đó L3 bỏ chạy; cùng lúc này ông Th1 vào nhà ông Lê Văn H3 lấy 01 thớt gỗ rồi chạy ra thì bị vấp ngã; L2 cầm gậy định đánh T1 thì bị L ngăn cản, T1 rút trong người ra một khẩu súng bắn điện bắn về phía L3 đang đánh T thì trúng vào người L3 rồi T1 bỏ chạy; L2 nghe tiếng súng nổ thì bỏ chạy. Cùng lúc này L1 dùng ống nhựa đánh 01 cái trúng lưng L, L1 đang định tiếp tục đánh L thì bị T dùng tay giật lấy ống nhựa và đuổi đánh nên L1 bỏ chạy. Lúc này Nh chạy về nhà bà L, được bà L đưa cho 01 cây dao tự tạo để quay lại gây thương tích cho nhóm ông Th1. Khi thấy ông Th1 thì Nh chạy đến cầm dao chém một nhát trúng vùng lưng ông Th1 gây thương tích, làm ông Th1 ngã xuống; trong lúc Nh vung dao chém ông Th1, do ông Hồ Ngọc Th2 (là anh trai ông Th1) chạy đến can ngăn nên bị lưỡi dao chém trúng tay phải gây thương tích 3% (*Ba phần trăm*). Tiếp đó T dùng tay đập vào mặt và dùng chân đạp vào người làm ông Th1 ngã xuống đường, T tiếp tục nhặt cái thớt gỗ dưới đất lên ném trúng vào vùng đầu ông Th1 rồi T và Nh bỏ đi. Nhận được tin báo, Công an phường Đ đến L1 biên bản vụ việc.

Đến sáng ngày 04-8-2017, Nguyễn Đình Nh đến Cơ quan công an quận Thanh Khê đầu thú.

Nguyên nhân dẫn đến Nguyễn Thị L, Nguyễn Đình Nh và Võ Minh T phạm tội là do mâu thuẫn cá nhân giữa ông Hồ Ngọc Th1 và Nguyễn Thị L. Để giải quyết mâu thuẫn, L cùng đồng bọn đã không lựa chọn giải quyết thông qua việc trao đổi, thấu hiểu lẫn nhau mà lựa chọn cách giải quyết mâu thuẫn bằng bạo lực. L là người khởi xướng, cung cấp hung khí cho Nh; Nh và T là người trực tiếp có hành vi dùng chân, tay, thớt gỗ, dao tự tạo gây nên thương tích 35% cho ông Th1.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 257/TgT ngày 08-8-2017 của Trung tâm pháp y, Sở y tế thành phố Đà Nẵng xác định thương tích của ông Hồ Ngọc Th1:

“Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương vùng lưng trái: Gãy xương sườn X bên trái, tràn máu, tràn khí khoang màng phổi trái đã điều trị phẫu thuật cầm máu, đặt dẫn lưu. Vết thương này phù hợp với vật sắc gây nên.

- Các tổn thương xây xát da nhỏ như đã nêu tại tiêu mục khám thương tích, lâm sàng và các cơ quan bộ phận của bản kết luận.

Hiện tại nạn nhân đang nằm viện để tiếp tục theo dõi và điều trị, chưa rút ống dẫn lưu, vết thương và vết mổ đang được đắp băng vô khuẩn do vậy chúng tôi chưa xác định tỉ lệ phần trăm thương tích một cách chính xác được. Nhưng với các tổn thương nêu trên thì tỷ lệ phần trăm thương tích tối thiểu là: 13% (Mười ba phần trăm)”.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 327/TgT ngày 03-10-2017 của Trung tâm pháp y, Sở y tế thành phố Đà Nẵng xác định thương tích của ông Hồ Ngọc Th1:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương vùng lưng trái: Gãy xương sườn X bên trái, tràn máu, tràn khí khoang màng phổi trái đã điều trị phẫu thuật. Hiện tại tổn thương bên ngoài đã lành sẹo, can xương liền tốt, để lại di chứng dày dính màng phổi trái (dưới một phần tư diện tích hai phế trường), lồng ngực hai bên cân xứng và di động đều theo nhịp thở, rì rào phế nang nghe ở phổi trái giảm so với bên phải, nạn nhân van khó thở nhẹ và còn đau tức thành ngực trái, đau tăng khi ho và thở sâu.

- Các tổn thương phần mềm khác như đã nêu trong phần giám định.

2. Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 35% (ba mươi lăm phần trăm).”

Tại bản kết luận giám định pháp y về hung khí số 05/HK ngày 17-11-2017 của Trung tâm pháp y, Sở y tế thành phố Đà Nẵng xác định hung khí có thể gây ra các vết thương trên người ông Hồ Ngọc Th1:

“- Vết thương vùng lưng trái là do ngoại lực tác động trực tiếp và vật tác động phù hợp với vật sắc gây nên. Cây dao mà Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đưa đến giám định là vật sắc có mũi nhọn có thể gây nên vết thương này.

- Vết xây xát da ở thành ngực trái là do ngoại lực tác động trực tiếp và vật tác động phù hợp với vật tày có cạnh gây nên. Cái thớt mà Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đưa đến giám định là vật tày nên có thể gây nên tổn thương này.

- Hematoma vùng trán (khối máu tụ) là do ngoại lực tác động trực tiếp và vật tác động phù hợp với vật tày gây nên. Cái thớt mà Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đưa đến giám định là vật tày nên có thể gây nên tổn thương này.”

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 125/TgT ngày 28-5-2018 của Trung tâm pháp y, Sở y tế thành phố Đà Nẵng xác định thương tích của ông Hồ Ngọc Th2:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Các vết thương phần mềm (ở mặt ngoài đoạn 1/3 dưới cánh tay phải và mặt sau đoạn 1/3 dưới cẳng tay phải) như đã nêu ở phần giám định. Các tổn thương này phù hợp với vật sắc gây ra.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do các thương tích nêu trên gây nên hiện tại là: 03% (Ba phần trăm).

Vật chứng thu giữ:

- 01 cây dao tự tạo dài khoảng 80cm, bằng kim loại màu trắng.
- 01 thớt bằng gỗ dày 05cm, hình dạng không xác định.
- 02 đầu đạn nghi là của súng bắn điện đã sử dụng.
- 01 cây kim loại, màu xám đen, dài 65cm.

Đều là tang vật của vụ án.

Riêng cây súng điện T1 sử dụng, sau khi sự việc xảy ra T1 đã vứt cây súng xuống vũng nước ngay dưới chân cầu Phú L3. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê đã truy tìm nhưng không thu hồi được.

Đối với 01 cây ống nhựa dài 02m của L1 dùng để đánh L và 01 cây gỗ hình chữ nhật dài khoảng 60 cm của L2, do sau khi bỏ chạy không nhớ rõ bỏ ở nơi đâu nên không thu giữ được. Đối với 01 cây kim loại, màu xám đen, dài 65cm Hồ Ngọc L3 sử dụng để đánh T là vật chứng của một vụ án hình sự khác đang được các cơ quan tiến hành tố tụng giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về dân sự:

- Ông Hồ Ngọc Th1 yêu cầu các bị can phải bồi thường 177.493.123 đồng (bao gồm: Chi phí điều trị thương tích 49.043.123 đồng; chi phí bồi dưỡng phục hồi sức khỏe 4.200.000 đồng; chi phí người chăm sóc nuôi dưỡng 11.250.000 đồng, thu nhập thực tế bị mất 48.000.000 đồng; bồi thường tổn thất về tinh thần 65.000.000 đồng tương đương 50 tháng lương cơ bản). Gia đình Nguyễn Đình Nh, Nguyễn Thị L, Võ Minh T đã bồi thường cho ông Th1 30.000.000 đồng (mỗi người 10.000.000 đồng); ông Th1 tiếp tục yêu cầu các bị cáo bồi thường 147.493.123 đồng.

- Ông Hồ Ngọc Th2 yêu cầu Nguyễn Đình Nh phải bồi thường số tiền 19.863.127 đồng (bao gồm: Chi phí điều trị thương tích 1.963.127 đồng; chi phí bồi dưỡng phục hồi sức khỏe 900.000 đồng; chi phí người chăm sóc nuôi dưỡng 1.500.000 đồng, thu nhập thực tế bị mất 9.000.000 đồng; bồi thường tổn thất về tinh thần 6.500.000 đồng tương đương 05 tháng lương cơ bản). Bị cáo Nh chưa bồi thường cho ông Th2.

Bản cáo trạng số 74/CT-VKSTK ngày 13 tháng 6 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị L, Nguyễn Đình Nh và Võ Minh T về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại khoản 3 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a (dùng hung khí nguy hiểm), khoản 1) Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 với hành vi phạm tội như trên.

* Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị L, Nguyễn Đình Nh và Võ Minh T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Đề nghị áp dụng Khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14; điểm c khoản 3 (điểm a khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L từ 04 đến 05 năm tù giam.

Đề nghị áp dụng Khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14; điểm c khoản 3 (điểm a khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Nh từ 03 đến 04 năm tù giam.

Đề nghị áp dụng Khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14; điểm c khoản 3 (điểm a khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Võ Minh T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù giam.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, người bị hại là ông Hồ Ngọc Th1 và ông Hồ Ngọc Th2 không cung cấp đầy đủ tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu bồi thường thiệt hại của mình nên đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu và tiêu hủy 01 cây dao tự tạo dài khoảng 80cm, bằng kim loại màu trắng; 01 thớt bằng gỗ dày 05cm, hình dạng không xác định; 02 đầu đạn nghi là của súng bắn điện đã sử dụng; riêng đối với 01 cây kim loại, màu xám đen, dài 65cm là tang vật được giải quyết trong một vụ án khác.

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho người bị hại ông Hồ Ngọc Th1 đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của người bị hại theo quy định pháp luật.

Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để sớm hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào lúc 06h30 ngày 03-8-2017 tại tổ 86, phường Đ, quận K, Thành phố Đà Nẵng, khi Nguyễn Thị L thấy ông Hồ Ngọc Th1 đang uống Cà phê tại quán của ông Lê Văn H3 thì bà L chửi bới, dùng mũ bảo hiểm đánh ông Th1 nhưng không

trúng. Khi ông Th1 và L đang xô xát, giằng co thì Võ Minh T và Nguyễn Đình Nh đi xe máy về thấy sự việc. T dùng tay trái kéo ông Th1; Nh dùng chân, tay đánh vào người ông Th1; Nguyễn Thị L chạy về nhà lấy cây dao tự tạo đưa cho Nguyễn Đình Nh chém vào người ông Th1; T dùng tay đâm vào mặt, dùng chân đạp vào người rồi nhặt thớt gỗ ném trúng đầu ông Th1 gây thương tích 35%.

[2] Hành vi trên của các bị cáo khi dùng hung khí nguy hiểm cố ý xâm phạm đến sức khỏe của người khác với tỷ lệ thương tích 35% nên đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Thị L, Nguyễn Đình Nh và Võ Minh T là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét Th chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Bị cáo Nguyễn Thị L với ông Hồ Ngọc Th1 có mối quan hệ là hàng xóm nhưng khi xảy ra mâu thuẫn thì hai bên không có cách ứng xử phù hợp mà lại cùng với những người thân thích của mình sử dụng nhiều loại hung khí để gây thương tích cho nhau. Đây là loại tội phạm rất nghiêm trọng, xâm phạm đến sức khỏe của công dân là khách thể được pháp luật và nhà nước ta bảo vệ, đồng thời gây náo loạn, mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phải quyết định một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[4] Xét hành vi, vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Nguyên nhân xảy ra vụ án này xuất phát từ mâu thuẫn của Nguyễn Thị L với ông Hồ Ngọc Th1. Bị cáo L là người khởi xướng đồng thời là người thực hành, cung cấp hung khí cho Nguyễn Đình Nh nên bị cáo L phải chịu hình phạt nghiêm khắc nhất. Bị cáo Nh là cháu ruột của bị cáo L, khi biết bị cáo L bị đánh đã là người giúp sức, thực hành tích cực nhất gây thương tích cho người bị hại nên phải chịu hình phạt nặng hơn so với Võ Minh T.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Người nhà của các bị cáo Nguyễn Thị L, Nguyễn Đình Nh, Võ Minh T đã bồi thường thiệt hại một phần cho người bị hại; các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo thuộc trường hợp gia đình có Bằng khen, Giấy khen trong phong trào bảo vệ Tổ quốc nên Hội đồng xét xử áp dụng cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Riêng các bị cáo Nguyễn Đình Nh và Võ Minh T được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và bị cáo Nh ra đầu thú cũng là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự đối với các bị cáo: Ông Hồ Ngọc Th1 yêu cầu Nguyễn Thị L, Nguyễn Đình Nh, Võ Minh T phải bồi thường 177.493.123 đồng. Ông Hồ Ngọc Th2 yêu cầu Nguyễn Đình Nh phải bồi thường số tiền 19.863.127 đồng. Thu nhập của ông Th1, ông Th2 thuộc loại không ổn định nhưng các ông đã cung cấp được chứng cứ chứng minh về thu nhập trung bình của lao động cùng loại. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm

phạm của ông Th2 và ông Th1 là có căn cứ theo quy định tại các Điều 584, 585, 587 và 590 Bộ luật dân sự năm 2015. Tuy nhiên, cần xem xét từng khoản tiền yêu cầu bồi thường cụ thể của các bị hại.

[7] Đối với yêu cầu của ông Hồ Ngọc Th1: Ông Th1 vào viện ngày 03-8-2017, ra viện ngày 01-9-2017, thời gian điều trị tại bệnh viện là 30 ngày.

- Chi phí điều trị thương tích theo hóa đơn, chứng từ hợp lệ: 48.243.123 đồng.

- Chi phí hợp lý cho việc bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe:

60.000 đồng/ 1 ngày x 30 ngày = 1.800.000 đồng;

- Chi phí hợp lý của người chăm sóc cho ông Th1 trong thời gian điều trị:

250.000 đồng/ 1 ngày x 30 ngày = 7.500.000 đồng.

- Thu nhập thực tế bị mất của ông Th1:

400.000 đồng/ 1 ngày x 30 ngày = 12.000.000 đồng.

- Khoản tiền để bù đắp tổn thất về tinh thần là 03 tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định:

1.390.000 đồng/ 1 tháng x 03 tháng = 4.170.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền Nguyễn Thị L, Nguyễn Đình Nh, Võ Minh T phải bồi thường cho ông Hồ Ngọc Th1 là 73.713.123 đồng, đã bồi thường được 30.000.000 đồng nên số tiền các bị cáo phải tiếp tục liên đới bồi thường cho ông Th1 là 43.713.123 đồng.

[8] Đối với yêu cầu của ông Hồ Ngọc Th2: Ông Th2 vào viện ngày 03-8-2017, ra viện ngày 08-8-2017, thời gian điều trị tại bệnh viện là 06 ngày.

- Chi phí điều trị thương tích theo hóa đơn, chứng từ hợp lệ: 2.216.127 đồng.

- Chi phí hợp lý cho việc bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe:

60.000 đồng/ 1 ngày x 06 ngày = 360.000 đồng;

- Chi phí hợp lý của người chăm sóc cho ông Th2 trong thời gian điều trị:

250.000 đồng/ 1 ngày x 06 ngày = 1.500.000 đồng.

- Thu nhập thực tế bị mất của ông Th2:

400.000 đồng/ 1 ngày x 06 ngày = 2.400.000 đồng.

- Khoản tiền để bù đắp tổn thất về tinh thần là 01 tháng lương cơ sở do Nhà nước quy định: 1.390.000 đồng.

Tổng số tiền Nguyễn Đình Nh phải bồi thường cho ông Hồ Ngọc Th2 là 7.866.127 đồng.

[9] Về xử lý vật chứng: Các vật chứng thu giữ gồm có 01 cây dao tự tạo dài khoảng 80cm, bằng kim loại màu trắng; 01 thớt bằng gỗ dày 05cm, hình dạng không xác định; 02 đầu đạn nghi là của súng bắn điện đã sử dụng Hội đồng xét xử thấy cần tịch thu và tiêu hủy do đã không còn giá trị sử dụng theo Điều 106 của Bộ

luật tố tụng hình sự năm 2015. Đối với 01 cây kim loại, màu xám đen, dài 65cm là tang vật trong một vụ án khác nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[10] Trong vụ án này, Văn Hữu T1 có hành vi dùng súng bắn điện bắn trúng người Hồ Ngọc L3, nhưng do L3 không yêu cầu giải quyết, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T1 là có căn cứ.

[11] Đối với Nguyễn Thị L bị thương tích trong quá trình xô xát với vợ chồng ông Hồ Ngọc Th1, bà Nguyễn Thị T2, Hồ Ngọc L1 nhưng L không yêu cầu giám định thương tích và xử lý hành vi của những người gây ra thương tích cho L. Đồng thời, Nguyễn Thị L có hành vi dùng miệng cắn trúng tay bà T2, nhưng bà T2 cũng không yêu cầu giải quyết. Do vậy, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng không đề cập xử lý các hành vi này.

[12] Võ Minh T bị đánh gây thương tích 06% (*Sáu phần trăm*), T có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự nên đã được xử lý bằng một vụ án hình sự khác theo quy định của pháp luật.

[13] Đối với Nguyễn Đình Nh có hành vi dùng dao tự tạo chém ông Hồ Ngọc Th2 gây thương tích 3%, nhưng do ông Th2 không yêu cầu xử lý hình sự hành vi của Nh, chỉ yêu cầu bồi thường dân sự. Nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng không đề cập xử lý là có căn cứ.

[14] Đối với nội dung đơn xin giao nộp vật chứng của vụ án là chiếc điện thoại di động bị hư hỏng của ông Hồ Ngọc Th1 gửi đến Tòa án nhân dân quận Thanh Khê vào ngày 23-3-2018 thì ngày 28-5-2018 ông Th1 có đơn xin rút lại đơn xin giao nộp vật chứng này vì tài sản có giá trị không lớn và do ông không xác định được ai là người gây hư hỏng tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng không đề cập xử lý là phù hợp.

[15] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm đối với phần trách nhiệm phải bồi thường thiệt hại theo quy định.

[16] Hội đồng xét xử chấp nhận nội dung đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm Sát tại phiên tòa hôm nay do phù hợp pháp luật.

[17] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục pháp luật quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị L, Nguyễn Đình Nh và Võ Minh T phạm tội "Cố ý gây thương tích";

I. Trách nhiệm hình sự:

1. Căn cứ Khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999; Khoản 3 Điều 7, điểm c Khoản 3 Điều 134; điểm b, s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 48 (bốn mươi tám) tháng tù; thời gian chấp hành hình phạt tù Th từ ngày 24-10-2017.

2. Căn cứ Khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999; Khoản 3 Điều 7, điểm c Khoản 3 Điều 134; điểm b, s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Nh 45 (bốn mươi lăm) tháng tù; nhưng được trừ đi 85 (tám mươi lăm) ngày đã bị tạm giữ, tạm giam; thời gian chấp hành hình phạt tù còn lại là 42 (bốn mươi hai) tháng 05 (năm) ngày, Th từ ngày 02-3-2018.

3. Căn cứ Khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999; Khoản 3 Điều 7, điểm c Khoản 3 Điều 134; điểm b, s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Võ Minh T 30 (ba mươi) tháng tù; thời gian chấp hành hình phạt tù Th từ ngày 31-01-2018.

II. Trách nhiệm dân sự:

Căn cứ các Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự năm 2015;

1. Các bị cáo Nguyễn Thị L, Nguyễn Đình Nh, Võ Minh T phải liên đới bồi thường thiệt hại cho ông Hồ Ngọc Th1 số tiền là 43.713.123 (bốn mươi ba triệu, bảy trăm mười ba nghìn, một trăm hai mươi ba) đồng.

2. Bị cáo Nguyễn Đình Nh phải bồi thường thiệt hại cho ông Hồ Ngọc Th2 số tiền là 7.866.127 (bảy triệu, tám trăm sáu mươi sáu nghìn, một trăm hai mươi bảy) đồng.

Trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền được thực hiện theo Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

III. Xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Tịch thu và tiêu hủy các vật chứng gồm:

- 01 (một) cây dao tự tạo bằng kim loại màu trắng, dài 80cm.
- 01 (một) cái thớt bằng gỗ dày 05cm (hình dạng không xác định).
- 02 (hai) đầu đạn nghi là của súng bắn điện đã sử dụng.

Các vật chứng nói trên Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng hiện đang tạm giữ theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14-3-2018.

IV. Án phí sơ thẩm:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Nguyễn Thị L, Nguyễn Đình Nh và Võ Minh T mỗi người phải nộp là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Bị cáo Nguyễn Thị L phải nộp là 729.000 (bảy trăm hai mươi chín nghìn) đồng.

- Bị cáo Nguyễn Đình Nh phải nộp là 1.122.000 (một triệu, một trăm hai mươi hai nghìn) đồng.

- Bị cáo Võ Minh T phải nộp là 729.000 (bảy trăm hai mươi chín nghìn) đồng.

V. Người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi Hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo và người bào chữa (nếu có);
- Người bị hại;
- Viện kiểm sát nhân dân Q.Thanh Khê;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT Công an Q.Thanh Khê;
- Cơ quan THAHS Công an Q.Thanh Khê;
- Chi cục THADS Q.Thanh Khê;
- Trại tạm giam Công an TP Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thanh Mai